TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 447/2025/QĐST-HNGĐ	*Nha trang, ngày 13 tháng 6 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 328/2025/TLST – HNGĐ ngày 27/3/2025, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà **Ngô Thị T**, sinh năm 1982

Địa chỉ: E Đ, phường T (nay là phường T), thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

* *Bị đơn:* Ông **Trần Đại T1**, sinh năm 1983

Địa chỉ: E Đ, phường T (nay là phường T), thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Ngô Thị T và ông Trần Đại T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Ngô Thị T và ông Trần Đại T1 thuận tình ly hôn.
- *Về con chung*: Bà Ngô Thị T và ông Trần Đại T1 có 02 con chung là cháu Trần Bảo A, sinh ngày 22/6/2011 và cháu Trần Phương A1, sinh ngày 27/9/2016.

Giao hai con chung cháu Trần Bảo A và cháu Trần Phương A1 cho bà Ngô Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành. Bà Ngô Thị T không yêu cầu ông Trần Đại T1 cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc

gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Bà Ngô Thị T và ông Trần Đại T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Bà Ngô Thị T và ông Trần Đại T1 mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí HNGĐ sơ thẩm. Bà T tự nguyện nộp thay toàn bộ án phí cho ông T1. Như vậy, bà T phải nộp tổng cộng 150.000đ án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004013 ngày 27/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. H lại cho bà Ngô Thị T 150.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Nha Trang;
- Chi cục THADS Tp. Nha Trang;
- UBND phường Vĩnh Nguyên, TP.Nha Trang (Giấy chứng nhận kết hôn số 103 ngày 17/6/2009);
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng